

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĂN CHẤN
TỈNH YÊN BÁI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 45/2024/HS-ST
Ngày 26 - 9 - 2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN CHẤN TỈNH YÊN BÁI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Ngọc Linh .

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vàng A Lù.

Bà Hà Thị Thúy.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hà Thu Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Văn Chấn, tỉnh Yên Bái.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Chấn tham gia phiên tòa: Ông Lưu Thượng Thống - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Văn Chấn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 44/2024/TLST- HS ngày 12 tháng 9 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 41/2024/QĐXXST - HS ngày 08 tháng 8 năm 2024 đối với bị cáo:

Vũ Tiên L (tên gọi khác: Không), sinh ngày 05/6/1968, tại: huyện V, tỉnh Yên Bái; nơi cư trú: Thôn D, xã N, huyện V, tỉnh Yên Bái; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 01/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Vũ Văn T (đã chết) và bà Đinh Thị T1 (đã chết); Vợ: Vũ Thị T2, sinh năm 1968, có 02 con, con lớn nhất sinh năm 1995, con nhỏ nhất sinh năm 1994; tiền sự: Không; tiền án: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 23/7/2024, tạm giam ngày 26/7/2024. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện V, tỉnh Yên Bái. Có mặt.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

- Vũ Văn L1, sinh năm 1994; nơi cư trú: Thôn D, xã N, huyện V, tỉnh Yên Bái. Vắng mặt.

- Vũ Thị M, sinh năm 1995; nơi cư trú: Thôn D, xã N, huyện V, tỉnh Yên Bái. Vắng mặt.

- Vũ Thị T2, sinh năm 1968; nơi cư trú: Thôn D, xã N, huyện V, tỉnh Yên Bái. Vắng mặt.

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đồng thời là người làm chứng:* Phạm Anh Đ, sinh năm 1983; nơi cư trú: Thôn N, xã C, huyện V, tỉnh Yên Bái. Vắng mặt.

* *Người làm chứng:*

- Đinh Công C, sinh năm 1955; nơi cư trú: Thôn P, xã N, huyện V, tỉnh Yên Bái. Vắng mặt.

* *Người chứng kiến:* Nguyễn Trọng K, sinh năm 1982; trú tại: Thôn D, xã N, huyện V, tỉnh Yên Bái. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 09 giờ 30 phút ngày 23/7/2024 tại nhà của Vũ Tiến L thuộc thôn D, xã N, huyện V, tỉnh Yên Bái tổ công tác của Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Kinh tế - ma túy Công an huyện V phát hiện, bắt quả tang Vũ Tiến L đang có hành vi bán trái phép chất ma túy cho Phạm Anh Đ. Thu giữ dưới chân chỗ L đang ngồi 01 gói nilon màu trắng, bên trong chất nhựa dẻo màu nâu đen (nghỉ là thuốc phiện); tại túi quần bên trái L đang mặc 01 gói nilon màu hồng, được buộc túm một đầu bên trong có chứa chất bột nén màu trắng (nghỉ là H) và 01 túi nilon màu đen bên trong có 06 gói nilon màu trắng, đều được hàn túm một đầu, bên trong các gói nilon đều có chứa chất bột nén màu trắng (nghỉ là Heroine). Thu giữ tại túi quần bên phải Phạm Anh Đ đang mặc 01 tờ tiền có chữ Ngân hàng N, mệnh giá 200.000 đồng.

Khám xét khẩn cấp chỗ ở, đồ vật của Vũ Tiến L phát hiện, thu giữ tại bàn thờ trong nhà 01 gói nilon màu trắng, bên trong có chứa chất nhựa dẻo màu nâu đen (nghỉ là thuốc phiện); thu giữ tại gầm bàn uống nước 01 cân điện tử màu đen, 01 lưỡi dao bằng kim loại màu đen và 01 bộ bàn đèn, gồm các đồ vật: 01 ống nứa, 01 chốt cửa bằng kim loại, 01 thanh kim loại, 01 chén sứ màu trắng có hoa văn, 01 chụp đèn màu xanh bằng thủy tinh, 01 đèn dầu bằng thủy tinh có nắp bằng kim loại (là dụng cụ dùng để hút thuốc phiện); thu giữ tại tủ quần áo trong nhà Vũ Tiến L tổng số 74.700.000 đồng (bảy mươi bốn triệu bảy trăm nghìn đồng), trên các tờ tiền đều có chữ Ngân hàng N. Vũ Tiến L khai nhận các gói chất bột nén màu trắng mà Cơ quan điều tra thu giữ khi bắt quả tang nêu trên là ma túy, loại Heroine; gói chất nhựa dẻo màu nâu đen mà Cơ quan điều tra thu giữ khi khám xét là nhựa Thuốc phiện, bộ B là dụng cụ bị cáo L dùng để hút thuốc phiện.

Quá trình điều tra đã chứng minh được: Vũ Tiến L là người nghiện ma túy, hình thức sử dụng là hút Heroine và hút thuốc phiện, để có tiền mua ma túy sử dụng, L đã đi mua thuốc phiện và Heroine mang về nhà cất giấu, với mục đích vừa để sử dụng và vừa bán lại cho những người khác. Cụ thể các lần bị cáo L bán ma túy như sau: Lần thứ nhất: Trưa ngày 16/7/2024, Vũ Tiến L đang ở nhà thì Phạm Anh Đ đến hỏi mua 01 gói Heroine để sử dụng, L đồng ý và bán cho Đ 01 gói với giá 200.000 đồng, số ma túy trên Đ đã sử dụng một mình hết; Lần thứ hai: Trưa ngày 17/7/2024, Phạm Anh Đ lại đến nhà Vũ Tiến L hỏi mua Heroine để sử dụng. L đồng ý và bán cho Đ 01 gói với giá 200.000 đồng, sau đó Đ mang gói Heroine lên đồi cây gần nhà L sử dụng một mình hết; Lần thứ ba: Khoảng 08 giờ sáng ngày 23/7/2024, Đinh

Công C đến nhà Vũ Tiến L hỏi mua thuốc phiện để sử dụng, L đồng ý và bán cho C 01 gói với giá 200.000 đồng, số thuốc phiện trên Chiên mang lên đồi cây gần nhà mình sử dụng hết; tiếp tục khoảng 09 giờ 30 phút ngày 23/7/2024 Phạm Anh Đ đến nhà gặp Vũ Tiến L hỏi mua 200.000 đồng Heroine để sử dụng, L đồng ý và nói với Đ là có cả thuốc phiện đây, có lấy không, Đ bảo cho Đ xem, bị cáo L lấy gói thuốc phiện ra đang cầm trên tay, chưa kịp đưa cho Đ xem thì bị Cơ quan điều tra Công an huyện V phát hiện, bắt quả tang. Lén thả gói thuốc phiện xuống chân chỗ mình đang ngồi và bị thu giữ; Cơ quan điều tra cũng thu giữ số tiền 200.000 đồng mà Đ chưa kịp đưa cho L để mua Heroine.

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra các đối tượng Phạm Anh Đ và Đinh Công C đã khai nhận số lần, số tiền mua Heroine của bị cáo L phù hợp với các nội dung mà bị cáo L đã khai.

Tại Bản Kết luận giám định số 459/KL-KTHS ngày 30/7/2024 của Phòng K1 Công an tỉnh Y kết luận:

“1. Chất bột nén màu trắng thu giữ khi bắt quả tang Vũ Tiến L trong gói nilon màu hồng có khối lượng 9,75 gam (Chín phẩy bảy mươi lăm gam), 0,2 gam trích từ 9,75 gam chất bột nén màu trắng gửi giám định là ma túy, loại Heroine.

2. Chất bột nén màu trắng thu giữ khi bắt quả tang Vũ Tiến L trong túi nilon màu đen có tổng khối lượng 1,47 gam (một phẩy bốn mươi bảy gam), 0,1 gam trích từ 1,47 gam chất bột nén màu trắng gửi giám định là ma túy, loại Heroine.

3. Chất nhựa dẻo màu nâu đen thu giữ khi khám xét nhà ở của Vũ Tiến L có khối lượng 0,5 gam (không phẩy năm gam), 0,5 gam chất nhựa dẻo màu nâu đen gửi giám định là ma túy, là Thuốc phiện.

4. Chất nhựa dẻo màu nâu đen thu giữ khi bắt quả tang Vũ Tiên L2 có khối lượng 66,4 (sáu mươi sáu phẩy bốn gam). 0,4 gam trích từ 66,4 gam chất nhựa dẻo màu nâu đen gửi giám định là ma túy, là Thuốc phiện.

Heroine có tên khoa học là: Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) và Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục ma túy và tiền chất.

Thuốc phiện và các chế phẩm từ thuốc phiện nằm trong Danh mục ID, STT: 03, Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ.

Tại bản Kết luận giám định số: 467/KL-KTHS ngày 01/8/2024 của Phòng K1 Công an tỉnh Y kết luận “Số tiền 200.000 đồng thu giữ khi bắt quả tang Phạm Anh Đức v 74.700.000 đồng thu giữ khi khám xét nhà ở của Vũ Tiến L đều là tiền thật”.

Tại bản Cáo trạng số 45/CT-VKS-VC ngày 12/9/2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Chấn đã truy tố bị cáo Vũ Tiến L về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại các điểm b và p khoản 2; khoản 5 Điều 251 của Bộ luật hình sự với các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự "người phạm tội tự thú" và “người phạm tội thành khẩn khai báo” quy định tại các điểm r và s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, Kiểm sát viên trình bày lời luận tội và giữ nguyên quan điểm như bản Cáo trạng đã truy tố đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 38 của Bộ

luật hình sự: Xử phạt bị cáo Vũ Tiến L từ 08 năm tù đến 09 năm tù. Áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo từ 50.000.000 đồng đến 60.000.000 đồng; về xử lý vật chứng áp dụng các điểm a, b, c khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự; các điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự: Tịch thu tiêu hủy: 66 gam thuốc phiện và 10,92 gam Heroine được niêm phong trong 01 Phong bì; 05 vỏ phong bì đã mở niêm phong + các mảnh nilon gói; 01 Cân điện tử vỏ bằng nhựa màu đen có chữ DIGITAL SCALE, cân cũ đã qua sử dụng; 01 lưỡi dao bằng kim loại màu đen dài khoảng 15 cm không có cán; 01 ống nứa có kích thước 3cm x 40 cm, trên thân ống có 03 lỗ đều có dính cháy màu đen; 01 chốt cửa bằng kim loại màu trắng dài khoảng 20 cm; 01 thanh kim loại dài 15 cm một đầu nhọn, một đầu bẹp; 01 chén sứ màu trắng có hoa văn có dính cháy màu đen; 01 chụp đèn màu xanh bằng thủy tinh; 01 đèn dầu; tịch thu của Phạm Anh Đ số tiền 200.000 đồng Đ mua Heroine của bị cáo L ngày 23/7/2024; truy thu của bị cáo L số tiền 200.000 đồng là tiền bị cáo bán thuốc phiện cho Đinh Công C ngày 23/7/2024; tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước của bị cáo L số tiền 400.000 đồng; trả lại cho bà Vũ Thị T2 số tiền 12.700.000 đồng, trả lại cho anh Vũ Văn L1 số tiền 30.000.000 đồng; trả lại cho chị Vũ Thị M số tiền 25.000.000 đồng; trả lại bị cáo Vũ Tiến L số tiền 6.600.000 đồng nhưng tạm giữ để thi hành án. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật. Tuyên quyền kháng cáo cho bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan theo quy định tại Điều 331 và 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Vũ Tiến L nhận thức được hành vi phạm tội của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì muốn thỏa mãn nhu cầu của bản thân và kiếm lời bất chính nên đã thực hiện hành vi phạm tội; khi nói lời sau cùng bị cáo L xin Hội đồng xét xử cho bị cáo hưởng mức hình phạt thấp.

Tại phiên tòa những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Vũ Văn L1 có yêu cầu được nhận lại số tiền 30.000.000 đồng, Vũ Thị Mến yêu c được nhận lại số tiền 25.000.000 đồng là số tiền anh L1, chị M nhờ bà T2 giữ hộ, bà Vũ Thị Thân yêu c1 được nhận lại số tiền 12.700.000 đồng là số tiền bà T2 đi làm thuê tiết kiệm được.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đồng thời là người làm chứng Phạm Anh Đ, người làm chứng Đinh Công C; người chứng kiến Nguyễn Trọng K vắng mặt tại phiên tòa, Hội đồng xét xử đã công bố lời khai, tài liệu của những người này. Bị cáo L công nhận lời khai của những người được công bố là đúng và không có ý kiến gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng theo Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về sự có mặt, vắng mặt của những người tham gia tố tụng được Tòa án triệu tập đến phiên tòa. Tòa án đã triệu tập hợp lệ người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đồng thời là người làm chứng, người làm chứng, người chứng kiến đến phiên tòa nhưng vắng mặt không có lý do. Trong giai đoạn điều tra vụ án đã có lời khai của họ thể hiện trong hồ sơ. Do đó, căn cứ Điều 292; khoản 1 Điều 293, Điều 296 của Bộ luật tố tụng Hình sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử và công bố lời khai của họ tại phiên tòa.

[3] Tại phiên tòa bị cáo Vũ Tiến L thừa nhận là người sử dụng ma túy, để có ma túy sử dụng và bán kiếm lời nên cách thời điểm bị bắt quả tang (ngày 23/7/2024) khoảng 10 ngày, bị cáo L đã mua 03 chỉ Heroine và 40 chỉ nhựa thuốc phiện với giá 24.500.000 đồng của một người phụ nữ dân tộc Mông tại thôn S, xã P, huyện T sau đó về chia nhỏ và bán kiếm lời cụ thể: Các ngày 16,17/7/2024 tại nơi ở của mình, bị cáo L đã 02 lần bán Heroine mỗi lần 01 gói Heroine cho Phạm Anh Đ với giá 200.000 đồng/01 gói thu được 400.000 đồng; khoảng 08 giờ ngày 23/7/2024 cũng tại nơi ở của mình bị cáo L đã bán 01 gói nhựa thuốc phiện cho Đinh Công C với giá 200.000 đồng; Khoảng 09 giờ 30 phút bị cáo L tiếp tục bán cho Phạm Anh Đ 01 gói Heroine với giá 200.000 đồng đang giao dịch thì bị bắt quả tang. Tổng khối lượng ma túy thu giữ trên người bị cáo và cất giấu tại nơi ở là: 11,22 gam ma túy loại Heroine và 66,9 gam ma túy loại nhựa thuốc phiện, với mục đích vừa để sử dụng, vừa để bán, nhưng chưa kịp bán thì bị bắt. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của Phạm Anh Đ và Đinh Công C, người chứng kiến Nguyễn Trọng K phù hợp với các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án, biên bản bắt người phạm tội quả tang và vật chứng thu giữ. Bị cáo Vũ Tiến L là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi mua bán trái phép chất ma túy sẽ bị xử lý theo pháp luật nhưng vì lợi nhuận vẫn cố ý thực hiện, bị cáo đã nhiều lần bán ma túy loại Heroine và nhựa thuốc phiện cho người khác. Do vậy, bị cáo Vũ Tiến L đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” với hai tình tiết định khung “*Phạm tội 02 lần trở lên*”; “*Có 02 chất ma túy trở lên...*” theo quy định tại các điểm b và p khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự như Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Chấn là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo có tính chất mức độ gây nguy hại lớn cho xã hội, xâm hại đến những quy định của Đảng và Nhà nước trong việc sản xuất, quản lý và sử dụng chất ma túy. Bị cáo biết rõ tác hại của ma túy, nhưng để thỏa mãn nhu cầu bản thân, vì lợi nhuận đã cố ý thực hiện, do vậy cần phải được xử lý nghiêm minh để giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo đầy đủ, rõ ràng về hành vi phạm tội của mình và tự thú khai ra các lần phạm tội trước đó mà chưa bị cơ quan nào phát hiện, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “*Người phạm tội thành khẩn khai báo; Người phạm tội tự thú*” quy định tại các điểm r và s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử sẽ xem xét khi quyết định hình phạt cho bị cáo.

Về nhân thân: Bị cáo Vũ Tiến L trước khi phạm tội chưa có tiền án, tiền sự,

nhưng bị cáo L là người sử dụng trái phép chất ma túy được coi là người có nhân thân chưa tốt.

[5] Từ những nhận xét, đánh giá về tính chất, mức độ gây nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân bị cáo và căn cứ vào các quy định của pháp luật hình sự. Hội đồng xét xử thấy cần phải áp dụng hình phạt tù, với mức hình phạt nghiêm khắc tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội đối với bị cáo L, để giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho gia đình và xã hội đồng thời tạo điều kiện cho bị cáo cai nghiện, góp phần giáo dục người khác ý thức tôn trọng pháp luật và đấu tranh phòng ngừa tội phạm Ma túy. Tại phiên toà Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng mức hình phạt chính đối với bị cáo từ 08 năm tù đến 09 năm tù là có căn cứ phù hợp với quy định pháp luật nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Về hình phạt bổ sung: Tại biên bản xác minh tài sản ngày 11/8/2024 và lời khai của bị cáo tại phiên tòa thể hiện: Điều kiện kinh tế gia đình nhà bị cáo có đất ở, nhà ở và một số đồng dùng sinh hoạt. Bị cáo phạm tội với mục đích thu lời bất chính, nên Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự. Tại phiên toà Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Chấn đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Vũ Tiến L với mức hình phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 60.000.000 đồng. Đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo L có căn cứ phù hợp với quy định pháp luật nên được chấp nhận.

[6] Về vấn đề khác:

Về vật chứng và tài sản thu giữ trong vụ án:

- 66,9 gam ma túy, loại nhựa thuốc phiện, Cơ quan giám định đã lấy 0,9 gam làm mẫu giám định, số còn lại 66 gam nhựa thuốc phiện; 11,22 gam ma túy, loại Heroine, Cơ quan giám định đã lấy 0,3 gam làm mẫu giám định, số còn lại 10,92 gam. Toàn bộ được niêm phong lại trong 01 phong bì niêm phong lại vật chứng sau khi trích mẫu giám định do Phòng K1 Công an tỉnh Y phát hành, mặt trước phong bì ghi: Vật chứng thu giữ của Vũ Tiến L tại thôn D, xã N, huyện V, tỉnh Yên Bái ngày 23/7/2024 là vật Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định pháp luật;

- 05 vỏ phong bì đã mở niêm phong + các mảnh nilon gói; 01 Cân điện tử vỏ bằng nhựa màu đen có chữ DIGITAL SCALE, cân cũ đã qua sử dụng; 01 lưỡi dao bằng kim loại màu đen dài khoảng 15 cm không có cán; 01 ống nứa có kích thước 3cm x 40 cm, trên thân ống có 03 lỗ đều có dính cháy màu đen; 01 chốt cửa bằng kim loại màu trắng dài khoảng 20 cm; 01 thanh kim loại dài 15 cm một đầu nhọn, một đầu bẹp; 01 chén sứ màu trắng có hoa văn có dính cháy màu đen; 01 chụp đèn màu xanh bằng thủy tinh; 01 đèn dầu được bị cáo sử dụng để hút thuốc phiện, không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

- Số tiền 200.000 đồng thu giữ của Phạm Anh Đ là tiền Đ mua Heroine của bị cáo L nhưng chưa kịp trả tiền cho bị cáo L thì bị bắt quả tang nên tịch thu nộp ngân

sách Nhà nước; Truy thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 200.000 đồng bị cáo Vũ Tiến L bán nhựa thuốc phiện cho Đinh Công C vào khoảng 08 giờ ngày 23/7/2024.

- Số tiền 74.700.000 đồng thu giữ khi khám xét nhà ở của Vũ Tiến L, cơ quan điều tra đã chứng minh được nguồn gốc số tiền 74.700.000 đồng cụ thể: 30.000.000 đồng là tài sản hợp pháp của anh Vũ Văn L1; 25.000.000 đồng là tài sản hợp pháp của chị Vũ Thị M; 12.700.000 đồng là tài sản hợp pháp của bà Vũ Thị T2, tổng số tiền 67.700.000 đồng của những người có quyền lợi liên nghĩa vụ liên quan anh L1, chị M và bà T2 là vợ, con đẻ của bị cáo L, không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho họ. Số tiền còn lại 7.000.000 đồng là tiền bị cáo gửi vợ là bà Vũ Thị T2 giữ hộ, theo lời khai của bị cáo thì có 400.000 đồng là tiền bán Heroine cho Phạm Anh Đ vào các ngày 16,17/7/2024 nên cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước theo quy định pháp luật; Số còn lại 6.600.000 đồng bị cáo khai là tiền bán ma túy trước khi bị bắt mà có, nhưng bị cáo không nhớ được cụ thể đã bán cho ai, bao nhiêu lần, thời gian, địa điểm và cơ quan điều tra cũng không có căn cứ chứng minh, theo quy định tại khoản 2 Điều 98 của Bộ luật tố tụng hình sự không dùng lời khai duy nhất của bị cáo để buộc tội, do đó số tiền 6.600.000 đồng cần trả lại cho bị cáo L theo quy định pháp luật.

Về nguồn gốc số Heroine và nhựa thuốc phiện bị cáo có để bán và bị thu giữ theo lời khai của bị cáo mua của một người phụ nữ dân tộc Mông từ cách ngày bị bắt quả tang khoảng 10 ngày tại thôn S, xã P huyện T, tỉnh Yên Bái nhưng bị cáo L không biết tên tuổi, địa chỉ người này ở đâu, do đó Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V không có đủ căn cứ để xác minh làm rõ xử lý trước pháp luật.

Đối với Phạm Anh Đ và Đinh Công C là những người sử dụng ma túy, đã mua Heroine và nhựa thuốc phiện của bị cáo L trong các ngày 16,17/7/2024 và ngày 23/7/2024 đã sử dụng hết, không xác định được khối lượng. Hành vi sử dụng ma túy của Đ, C cơ quan điều tra xác định không đủ yếu tố cấu thành tội phạm hình sự nên đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính là phạt tiền đối với Phạm Anh Đ và Đinh Công C là phù hợp, đúng quy định pháp luật.

[7] Về án phí: Bị cáo Vũ Tiến L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo Vũ Tiến L, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Vũ Tiến L phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt:

- Căn cứ các điểm b và p khoản 2, khoản 5 Điều 251; các điểm r và s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Về hình phạt chính: Xử phạt bị cáo Vũ Tiến L **09 (chín)** năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ 23 - 7 - 2024.

Về hình phạt bổ sung: Phạt bị cáo số tiền 50.000.000 đồng (năm mươi triệu đồng) nộp ngân sách Nhà nước.

3. Về xử lý vật chứng và tài sản thu giữ: Căn cứ các điểm a, b, c khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự; các điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự của Bộ luật hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 66 gam nhựa thuốc phiện và 10,92 gam Heroine được niêm phong trong 01 Phong bì; 05 vỏ phong bì đã mở niêm phong + các mảnh nilon gói; 01 Cân điện tử vỏ bằng nhựa màu đen có chữ DIGITAL SCALE, cân cũ đã qua sử dụng; 01 lưỡi dao bằng kim loại màu đen dài khoảng 15 cm không có cán; 01 ống nứa có kích thước 3cm x 40 cm, trên thân ống có 03 lỗ đều có dính cháy màu đen; 01 chốt cửa bằng kim loại màu trắng dài khoảng 20 cm; 01 thanh kim loại dài 15 cm một đầu nhọn, một đầu bẹp; 01 chén sứ màu trắng có hoa văn có dính cháy màu đen; 01 chụp đèn màu xanh bằng thủy tinh; 01 đèn dầu.

- Tịch thu của Phạm Anh Đ số tiền 200.000 đồng nộp ngân sách Nhà nước.
- Tịch thu của bị cáo Vũ Tiến L số tiền 400.000 đồng nộp ngân sách Nhà nước.
- Truy thu của bị cáo Vũ Tiến L số tiền 200.000 đồng nộp ngân sách Nhà nước.
- Trả lại anh Vũ Văn L1 số tiền 30.000.000 đồng; trả lại chị Vũ Thị M số tiền 25.000.000 đồng; trả lại bà Vũ Thị T2 số tiền 12.700.000 đồng.
- Trả lại bị cáo Vũ Tiến L số tiền 6.600.000 đồng nhưng cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 12/9/2024 giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V, tỉnh Yên Bái và cơ quan Chi cục thi hành án dân sự huyện Văn Chấn, tỉnh Yên Bái).

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. buộc bị cáo Vũ Tiến L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Vũ Tiến L có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Vũ Văn L1, Vũ Thị M, Vũ Thị T2 có quyền kháng cáo phần Bản án liên quan trực tiếp đến quyền lợi của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đồng thời là người làm chứng Phạm Anh Đ có quyền kháng cáo phần Bản án liên quan trực tiếp đến quyền lợi của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc niêm yết Bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án

theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Yên Bái;
- Sở tư pháp tỉnh Yên Bái;
- VKSND tỉnh Yên Bái;
- Hải Quan tỉnh Yên Bái;
- VKSND huyện Văn Chấn;
- Công an huyện Văn Chấn;
- Bộ phận HSNV- CA huyện VC;
- Nhà tạm giữ CA huyện VC;
- CCTHADS huyện Văn Chấn;
- Thi hành án hình sự;
- UBND xã Nghĩa Tâm.
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Hoàng Ngọc Linh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

